

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI TỪ
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 134/2021/HS-ST
Ngày 30/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
*Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Quang Hợp
2. Ông: Trương Khánh Thành

Thư ký phiên tòa: Bà Vi Phương Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Khánh Ly - Kiểm sát viên

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại hội trường, Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số: 135/2021/TLST-HS ngày 05/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2021/QĐXX-ST ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trình Văn C**; Sinh ngày: 13/8/1989

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 3, xã Q, TX S, tỉnh Thanh Hóa.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hoá: 04/12

Bố: Trình Xuân T, sinh năm: 1968; Mẹ: Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1966;

Đều trú tại: Thôn 3, xã Q, TX S, tỉnh Thanh Hóa.

Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Không

Tiền án: 01

+ Tại Bản án số 115/HSST/2016 ngày 15/4/2016 của TAND thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Trình Văn C bị xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2017, chưa nộp án phí HSST và DSST.

Nhân thân:

+ Tại Quyết định 1013/QĐ-UBND ngày 23/3/2011 của UBND quận Đống Đa, TP Hà Nội bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Đã chấp hành xong ngày 13/3/2014.

+ Tại Bản án số 285/2021/HS-ST ngày 05/7/2021 của TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Trình Văn C bị xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Tại Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 08/7/2021 của TAND huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, Trình Văn C bị xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Hiện bị cáo đang chấp hành án của bản án khác tại trại giam Ngọc Lý, Cục C10 – Bộ Công an. (Có mặt tại phiên tòa).

*. Bị hại:

- Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1967 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Xóm G, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 15/3/2021, Trình Văn C một mình điều khiển xe mô tô mang BKS 29S1-051.47 đi từ khu vực T, TP. T, theo đường đi hồ N lên huyện Đ mục đích tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, C đi đến khu vực hồ N, thì nhìn thấy bên phải đường theo chiều đi TP T – Đ, có nhà nghỉ tên "Đ" của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1967, tại xóm G, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, cửa mở nhưng không có ai ở trong nhà. Quan sát thấy trên cửa nhà phía bên trái (từ ngoài nhìn vào) có lắp camera nên C đã điều khiển xe mô tô đi sát vào mép sân phía bên phải, từ cổng vào. Sau đó C quay đầu xe hướng ra ngoài, đuôi xe quay vào hướng nhà nghỉ. Sau đó C đi vào phòng khách, quan sát thấy phía góc tường bên trái (từ ngoài nhìn vào) có vài bao chè khô (đựng trong túi nilon màu trắng) nên C nảy sinh ý định trộm cắp. C đi đến gần góc tường, dùng 2 tay bê bao chè to nhất mang ra đặt lên phía sau yên xe mô tô rồi điều khiển xe ra khỏi nhà nghỉ, đi theo hướng thành phố T, đến khu vực chợ chùa H, TP T gặp một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ). Qua trao đổi C đã bán bao chè (cân xác định khối lượng được 25 kilogam) cho người này với giá 1.600.000 đồng. Có được số tiền trên C đã tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất trộm bao chè, ngày 21/7/2021 chị Nguyễn Thị H đã làm đơn trình báo đến Công an huyện Đại Từ đề nghị giải quyết vụ việc.

Tại Cơ quan điều tra, Trình Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp 01 bao chè có khối lượng 25 kilogam của chị Nguyễn Thị H vào ngày 15/3/2021 như nêu trên. Lời khai của C phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Kết quả khám nghiệm hiện trường; Lời khai của bị hại; Kết luận định giá tài sản.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 25 kilogram chè cảnh lai F1 đã được sấy khô. Tại bản Kết luận định giá tài sản 39/KL-HĐĐGTS ngày 17/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đại Từ kết luận tại thời điểm tháng 03/2021: 25 kilogram chè cảnh lai F1 đã được sấy khô, có giá trị là 4.500.000 đồng, không thu hồi được.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29S1-051.47 là xe mô tô của C sử dụng đi trộm cắp tài sản, hiện chiếc xe đã bị thu giữ trong một vụ án khác.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị H đề nghị C bồi thường số tiền 4.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 135/ KSĐT ngày 03/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trình Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa ngày hôm nay đại diện VKSND huyện Đại Từ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Điều 38 Điều 56; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án mới buộc bị cáo Trình Văn C phải chấp hành hình phạt tại các Bản án số 285/2021/HS-ST ngày 05/7/2021 của TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên và Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 08/7/2021 của TAND huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo C là 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về phần dân sự: Chị Nguyễn Thị H đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác và chị có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C.

Vật chứng: Không thu hồi được nên không xem xét, xử lý.

Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt, xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội:

- Khoảng 13 giờ ngày 15/3/2021, Trình Văn C đã đột nhập vào nhà của gia đình chị Nguyễn Thị H tại xóm G, xã T, huyện Đ trộm cắp 01 bao chè cành lai F1 đã được sấy khô có khối lượng 25 kilogam, giá trị là 4.500.000 đồng. Sau đó C mang bao chè nêu trên đến khu vực chợ C, TP T bán cho 01 người phụ nữ không quen biết được 1.600.000 đồng và đã tiêu hết. Hiện tài sản không thu hồi được, chị H yêu cầu C bồi thường số tiền 4.500.000 đồng.

- Bị hại chị Nguyễn Thị H khai: Sau khi phát hiện bị mất trộm bao chè đã làm đơn trình báo cơ quan công an đề nghị giải quyết với nội dung: Khoảng 11h ngày 15/3/2021, tôi có mua 0,3 bao chè đã sao khô về nhà để bán, trong đó có 01 bao nặng 0,8kg, 01 bao nặng 19kg, 01 bao nặng 25kg tôi mua về để ở gần cửa ra vào bên phía trái từ ngoài nhìn vào. Sau đó tôi đi mua chè tiếp đến khoảng 13h30 phút cùng ngày, tôi phát hiện mất bao chè 25kg (có giá trị khoảng 5.000.000đ).

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại. Như vậy hành vi lén lút trộm cắp 01 bao chè khô có trọng lượng 25kg của chị Nguyễn Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Nội dung điều luật như sau:

Điều 173 của BLHS quy định:

1. “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3]. Xét tính chất hành vi:

Xét về tính chất hành vi của bị cáo là ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà trong vụ án này là chị Nguyễn Thị H. Hành vi đó còn làm mất trật tự an ninh xã hội mà còn gây bất bình trong nhân dân nên cần xử lý nghiêm minh mới đảm bảo tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình: Năm 2016 bị cáo bị TAND thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", nhưng do chưa nộp án phí HSST và DSST nên chưa được xóa án tích. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại để khắc phục hậu quả. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án xét xử 03 lần về tội Trộm cắp tài sản và đã bị UBND quận Đống Đa, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo, tu dưỡng bản thân mà bị cáo vẫn cố ý lao vào con đường phạm tội để có tiền sử dụng ma túy, thoả mãn cho nhu cầu của bản thân nên cần phải xử lý nghiêm minh.

[6]. Căn cứ vào tình chất hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần phạt xử bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng tù. Áp dụng điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt bị cáo 18 tháng tù và bản án của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt bị cáo 18 tháng tù và buộc bị cáo chấp hành chung cho cả 03 bản án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù và buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian có như vậy mới đủ để cải tạo và giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời mang tính phòng ngừa chung như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy không có công ăn việc làm và hiện đang đi chấp hành án nên không cần thiết áp dụng đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại là chị Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp là 4.500.000đ, bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại và bị hại không có ý kiến gì. Bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C. Nên HĐXX không xem xét

[7]. Về vật chứng:

- 25 kilogram chè cảnh lai F1 đã được sấy khô không thu hồi được và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29S1-051.47 là xe mô tô của C sử dụng đi trộm cắp tài sản, hiện chiếc xe đã bị thu giữ trong một vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người phụ nữ, đã mua 25 kilogram chè khô do C trộm cắp, do không xác định được lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định nộp ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trình Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173 Điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015. Điều 106 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Trình Văn C 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của Bản án số 285/2021/HSST ngày 05/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 (mười tám) tháng tù và Bản án số 36/2021/HSST ngày 08/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt bị cáo 18 (mười tám) tháng tù, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả 03 bản án là 60 (sáu mươi) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2021.

Về phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo C.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

Về vật chứng: Không xem xét

Về án phí: Buộc bị cáo C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên (1b);
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND huyện Đại Từ (1b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên (1b);
- Chi cục THADS Đại Từ (1b);
- Thi hành án hình sự (2b);
- Bị cáo, bị hại (1b);
- Thông báo UBND thị xã S;
- Lưu HS, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kao Hoàng